TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày: 20-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Văn Đê.

Ông Nguyễn Hải Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thành – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thọ - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh năm 1981; nơi sinh: xã Hải L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 1, xã Hải H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức Th, sinh năm 1960 đã chết và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962, anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là thứ nhất; có vợ là chị Hoàng Thị H, sinh năm 1984; có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ 2011; tiền án: Ngày 29/3/2023, bị Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (ngày 26/12/2023 chấp hành xong hình phạt); Tiền sự: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Văn T1, sinh năm 1966; địa chỉ: Xóm 5, xã Hải L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Vũ Văn K, sinh năm 1975; Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1974. Vắng mặt.

3. Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1988. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sài nên Vũ Văn T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/11/2024, Vũ Văn T đến nhà ông Vũ Văn K ở xã Hải L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mượn xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel II, biển số 18F1-9631 rồi điều khiển xe đi đến xóm 5, xã Hải L phát hiện trong khu vực đầm nuôi cá của ông Trần Văn T1 có 01 xe ba bánh tự chế kích thước dài 2m, rộng 90cm, 01 đầu máy nổ sơn màu đỏ nhãn hiệu CHANGCHAI để ở trước cửa kho không có người trông coi, cổng khu vực đầm cá không khóa buộc bằng sợi dây thép nhỏ. T dừng xe, dùng tay mở cổng, đi bộ vào bê chiếc máy nổ lên thùng xe ba bánh tự chế rồi tiếp tục đi vòng ra sau nhà kho thấy 01 máy bơm nước nhãn hiệu Sakayo, T dùng tay rút ống nước và bê chiếc máy bơm nước lên thùng xe ba bánh tự chế. Sau đó, T kéo xe ba bánh tự chế buộc vào giá sau yên xe mô tô điều khiển đến cửa hàng mua bán phế liệu của anh Đoàn Văn Huy ở thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định bán 01 xe ba bánh tự chế, 01 máy nổ và 01 máy bơm nước lấy 1.700.000 đồng sử dụng tiêu sài cá nhân hết. Quá trình xác minh, anh Đoàn Văn Huy tự nguyện giao nộp chiếc xe lôi ba bánh tự chế đã mua của T. Ngày 13/11/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Văn T. Quá trình điều tra Vũ Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐG ngày 18/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu kết luận: 01 chiếc xe lôi ba bánh tự chế trị giá 1.000.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu Sakayo trị giá 400.000 đồng; 01 máy nổ dầu nhãn hiệu CHANGCHAI trị giá: 1.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.200.000 đồng.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-HH, ngày 22/01/2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2024, không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho ông Trần Văn T1 số tiền 1.500.000 đồng.

Tranh luận tại phiên tòa và lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo đã nhận lỗi và xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất, cho bị cáo sớm được trở về với xã hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều T thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Do không có tiền ăn tiêu nên khoảng 11 giờ 40 phút ngày 12/11/2024, tại khu vực đầm nuôi cá của ông Trần Văn T1 ở xóm 5, xã Hải L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Vũ Văn T lợi dụng sơ hở của ông T1 đã lén lút lấy trộm 01 chiếc xe lôi ba bánh tự chế trị giá 1.000.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu Sakayo trị giá 400.000 đồng và 01 máy nổ dầu nhãn hiệu CHANGCHAI trị giá 1.800.000 đồng của ông Trần Văn T1. Tổng trị giá tài sản Vũ Văn T đã chiếm đoạt là 3.200.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 29/3/2023, bị Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối lỗi. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải

tạo, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo đã trộm cắp 01 chiếc máy nổ và 01 máy bơm nước của ông Trần Văn T1 và đã bán cho anh Đoàn Văn Huy. Sau khi mua được tài sản anh Huy đã bán cho một người đàn ông thu mua phế liệu không rõ tên tuổi địa chỉ đến nay không thu hồi được. Quá trình điều tra, ông Trần Văn T1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo đã nhất trí bồi thường nhưng do bị cáo đang tạm giam, không có tài sản nên xin được bồi thường sau khi chấp hành án xong.

- Bị cáo bán chiếc xe lôi ba bánh tự chế cho anh Đoàn Văn Huy với giá 1.000.000đ. Quá trình điều tra, anh Huy đã tự nguyện giao nộp chiếc xe lôi cho Cơ quan điều tra để trả lại cho bị hại. Đến nay, anh Huy không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên trách nhiệm dân sự đối với anh Huy không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe lôi ba bánh tự chế là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn T1; 01 xe mô tô biển số 18F1- 9631 là tài sản hợp pháp của ông Vũ Văn K. Quá trình điều tra, xác định các tài sản trên là tài sản hợp pháp của ông T1 và ông K nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho ông T1, ông K quản lý, sử dụng là phù hợp pháp luật.

[10] Về các vấn đề khác: Anh Đoàn Văn H đã có hành vi mua 01 chiếc xe lôi ba bánh tự chế; 01 máy bơm nước nhãn hiệu Sakayo và 01 máy nổ dầu nhãn hiệu CHANGCHAI của bị cáo T. Do anh Huy không hứa hẹn, không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không xử lý đối với hành vi của anh Huy là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt Vũ Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho ông Trần Văn T1 số

tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Hải Hưng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đính